**BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ 2 MÔN GDCD 9**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.**

**1. Yêu cầu cần đạt.**

- Nhằm kiểm tra kiến thức học sinh đạt được trong các bài ở học kỳ 2 lớp 9; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình

- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

-Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống. Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.

- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá được các hành vi và chuẩn mực đạo đức của bản thân, của người khác,

- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh qúa trình học tập của mình.

**2. Năng lực cần hướng tới**:

- **Năng lực chung**:

+ Tự chủ và tự học để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.

- **Năng lực đặc thù**:

*+* ***Năng lực điều chỉnh hành vi****:* Phân tích đánh giá được một số thích ứng với thay đổi trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống, tham gia các hoạt động thích ứng với thay đổi bản thân trong thực tiễn.

*+* ***Năng lực phát triển bản thân****:* Thực hiện được hành vi tiêu dùng thông minh trong một số tình huống cụ thể.

- ***Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội***: Tìm hiểu, học hỏi những hành vi tiêu dùng thông minh trong đời sống xã hội; khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh.

**3. Phẩm chất:**

Thông qua việc giảng dạy sẽ góp phần hình thành, phát triển cho học sinh các phẩm chất như:

- ***Trung thực***: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kêt

- ***Trách nhiệm***: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

- ***Chăm chỉ***: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

**II. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN KIỂM TRA**

- Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong nửa đầu học kỳ 2 gồm các bài và chủ đề sau

+ Bài 7: Thích ứng với thây đổi. + Bài 8: Tiêu dùng thông minh.

**III. HÌNH THỨC KIỂM TRA:**

- Kiểm tra tập trung tại lớp

- Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm 40%, tự luận 60%. ( 13 câu trắc nghiệm trong đó nhận biết là 13 câu, thông hiểu 0 câu, mỗi câu 0,25 điểm. Câu trắc nghiệm đúng - sai 1 điểm, Tự luận gồm 3 câu, cấp độ nhận biết 1 câu, cấp độ thông hiểu 1 câu, vận dụng 1 câu .

- Số lượng đề kiểm tra: 4 đề ( đề 1,2,3,4)

**IV.** **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 MÔN GDCD 9.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Mức độ đánh giá** | | | | | | | | | **Tổng** | | | **Tỷ lệ %/** |
| **TNKQ** | | | | | | **Tự luận** | | |  | | |  |
| **Nhiều lựa chọn** | | | **“Đúng- Sai”** | | |  | | |
| **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** |  |
| **1** | **Bài 7: Thích**  **ứng với thay đổi** | **6** |  |  |  | **1** |  | **1** |  |  | **7** | **1** |  | **45%** |
| **2** | **Bài 8: Tiêu**  **dùng thông**  **minh.** | **6** |  |  |  |  |  |  | **1** | **1** | **6** | **1** | **1** | **55%** |
| **Tổng số câu** | | **12** |  |  |  | **1** |  | **1** | **1** | **1** | **13** | **2** | **1** | **16** |
| **Tổng số điểm** | | **3** | | | **1** | | | **6** | | | **10** | | | **10** |
| **Tỷ lệ** | | **30%** | | | **10%** | | | **60%** | | | **100%** | | | **100%** |

**V. BẢNG ĐẶC TẢ GIỮA KÌ 2 MÔN GDCD 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | | |
| **TNKQ** | | | | | | **TL** | | |
| **Nhiều lựa chọn** | | | **Đúng** - **sai** | | |  | | |
| **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** | **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** |
| **1** | **Bài 7: Thích**  **ứng với thay đổi** | **Nhận biết:**  **Nhận biết:** Nêu được một số thay đổi có khả năng xảy ra trong cuộc sống của bản thân, môi trường và gia đình.  - Nêu được ý nghĩa của việc thích ứng  trước những thay đổi của bản thân trong  cuộc sống. Nêu ra được các hành vi biểu hiện và không biểu hiện của thích ứng với thay đổi của bản thân và người khác.  - Nêu biểu hiện tốt và chưa tốt thích ứng với sự thay đổi và đưa ra được các biện pháp để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống hằng ngày.  **Thông hiểu:**  **-** Phân tích được ý nghĩa của thích ứng với thay đổi, lợi ích của sự thay đổi đối với cá nhân, gia đình và xã hội. Chủ động tích cực tham gia vào các hoạt động thích ứng với thay đổi. Mô tả được các biện pháp để thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống. | **6** |  |  |  | **1** |  | **1** |  |  |
| **Vận dụng:**  - Phê phán, đấu tranh với những hành vi thiếu sự thay đổi trong cuộc sống , luôn tự chủ không để bị lôi kéo tham gia làm những việc xấu. Em hãy tìm hiểu một số kĩ năng cần thiết để thích ứng với thay đổi và viết bài chia sẻ cùng các bạn.  - Phân tích đánh giá được một số thích ứng với thay đổi trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống, tham gia các hoạt động thích ứng với thay đổi bản thân trong thực tiễn.  - Biết và điều chỉnh để thích ứng được với một số thay đổi (nếu có) trong cuộc sống của bản thân. Có trách nhiệm với cuộc sống của bản thân và những người xung quanh, hỗ trợ người gặp khó khăn trước những thay đổi trong hoàn cảnh sống. Thực hiện được các biện pháp phù hợp để thích ứng với sự thay đổi của cuộc sống trong một số tình huống cụ thể. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** | **Bài 8: Tiêu**  **dùng thông**  **minh.** | **Nhận biết:**  - Nêu được thế nào là tiêu dùng thông minh; , biểu hiện và lợi ích của tiêu dùng thông minh, tác hại của tiêu dùng thiếu thông minh..  - Nêu được các hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh.  - Nêu được các cách tiêu dùng thông minh (nắm bắt thông tin về sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn, nhận biết được những hình thức quảng cáo khác nhau, xác định phương thức thanh toán,...). | **6** |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | **Thông hiểu:**  - Hiểu, giải thích và đưa ra được các cách tiêu dùng thông minh.  - Phân tích và lập được kế hoạch tiêu dùng thông minh. Lập ra được và có kế hoạch tiêu dùng của cá nhân phù hợp theo sự hướng dẫn; Thực hiện được và lên kế hoạch tiêu dùng thông minh. Tìm hiểu, học hỏi những hành vi tiêu dùng thông minh trong đời sống xã hội |  |  |  |  |  |  |  | **1** |  |
| **Vận dụng:**  - Đánh giá được hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh.  - Thực hiện được hành vi tiêu dùng thông minh của bản thân trong một số tình huống cụ thể.  - Phân tích và đánh giá, xử lí tình  huống trong thực tiễn cuộc sống về lập kế hoạch tiêu dùng thông minh.  - Phê phán những hành vi tiêu dùng kém thông minh, giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch tiêu dùng thông minh. **Biết cách khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh.** |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |
| **Tổng số câu** | |  | **12** | | | **1** | | | **1** | **1** | **1** |
| **Tổng số điểm** | |  | **3** | | | **1** | | | **6** | | |
| **Tỉ lệ %** | |  | **40%** | | | | | | **60%** | | |

**VI. ĐỀ KIỂM TRA**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm ) ĐỀ 1**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

**Câu 1.** Bạn M luôn nhờ đến sự giúp đỡ của người khác khi bố mẹ bị ốm nặng. em thấy bạn M là:

A. Người chưa thích ứng với sự thay đổi. B. Người muốn có người đồng hành cho vui.

C. Muốn hoàn thành công việc tốt đẹp. D. Không muốn bố mẹ buồn phiền.

**Câu 2.**Nội dung nào sau đây ***không***phản ánh đúng biện pháp đối phó với những thay đổi trong cuộc sống?

A. Chấp nhận sự thay đổi là tất yếu. B. Bỏ cuộc, buông xuôi, phó mặc cho số phận.

C. Bình tĩnh trước mọi hoàn cảnh, tình huống. D. Tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực.

**Câu 3.** Em***đồng tình*** với việc làm nào dưới đây ?

A. Tranh thủ nước lũ để bơi lội, chơi đùa. B. Trú dưới những gốc cây to khi trời có sấm sét.

C. Tắt các thiết bị điện trong nhà khi trời mưa giông, lốc, sét. D. Xây dựng nhà cửa gần nơi thường xảy ra sạt lở.

**Câu 4.**Việc thích ứng với những thay đổi sẽ giúp mỗi người:

A. Thu được nhiều lợi ích vật chất. B. Tạo dựng được lối sống tối giản.

C. Xây dựng được lối sống “xanh”. D. Hoàn thiện và phát triển bản thân.

**Câu 5.** Ý nghĩa của sự thích ứng với sự thay đổi là:

A. Giúp con người vượt qua sự thay đổi của hoàn cảnh. B. Kiên trì thích ứng với sự thay đổi.

C. Bình tĩnh trước mọi hoàn cảnh, tình huống. D. Chủ động tìm cách giải quyết vấn đề.

**Câu 6:** Hành vi nào sau đây là cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi ?

A. Sống khép kín, xa lánh bạn bè. B. Rủ rê các bạn tham gia các hội nhóm không lành mạnh trên không gian mạng.

C. Thay đổi cách suy nghĩ luôn theo hướng tích cực. D. Cho bạn xem bài, nhắc bài bạn trong giờ kiểm tra.

**Câu 7.** Mua sắm có kế hoạch, tiết kiệm, biết lựa chọn sản phẩm có chất lượng và phù hợp với đặc điểm của cá nhân” là:

A. Quản lí tiền hiệu quả. B. Tiêu dùng thông minh. C. Lập kế hoạch chi tiêu. D. Tiết kiệm tiền hiệu quả.

**Câu 8.**Nội dung nào sau đây ***không***phản ánh đúng ý nghĩa của việc tiêu dùng thông minh ?

A. Giúp người tiêu dùng mua được sản phẩm có chất lượng. B. Giúp mỗi người tiết kiệm được tiền bạc và thời gian.

C. Giúp người tiêu dùng thực hiện được kế hoạch chi tiêu. D. Là cách duy nhất giúp chúng ta có cảu cải dư thừa.

**Câu 9:** Biểu hiện của tiêu dùng thông minh là:

A. Luôn chi tiêu có kế hoạch. B. Thấy thích thì mua.

C. Ưu tiên cho nhu cầu của gia đình. D. Ưu tiên cho nhu cầu cá nhân.

**Câu 10:** Ý nào sau đây là nội dung của khái niệm tiêu dùng thông minh ?

A. Thành thói quen tiêu dùng của một bộ phận người dân. B. Là mua sắm có kế hoạch, tiết kiệm và hiệu quả.

C. Cách tiêu dùng của số ít người dân trên toàn quốc. D. Tạo cách thức mà người tiêu dùng chọn lựa các đồ dùng cho bản thân.

**Câu 11:**  Cuộc sống ngày càng hiện đại thì càng đòi hỏi con người phải:

A. Nhạy bén. B. Lanh lợi. C. Thông minh. D. Chớp nhoáng.

**Câu 12:** Lợi ích của tiêu dùng thông minh là:

A. Tốn ít tiền mà vẫn mua được nhiều thứ. B. Làm cho của cải không ngừng tăng lên.

C. Luôn luôn tiết kiệm được tiền. D. Tiết kiệm thời gian, công sức, tiền bạc.

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

**Câu 13:**Dựa vào kiến thức của bài, em hãy cho biết đâu là trường hợp đúng, đâu là trường hợp sai về thích ứng với sự thây đổi ?

A. Bạn M nhận thấy sự ra đi của người thân là điều không thể tránh khỏi và quyết định không thay đổi cách sống để đối diện với mất mát.

B Chị H sau khi gặp thay đổi lớn trong công việc, đã chấp nhận sự thay đổi và chủ động tìm cách giải quyết vấn đề.

C. Trong khi bạn O gặp hoàn cảnh gia đình thay đổi, bạn O giữ thái độ bình tĩnh và tìm kiếm cách giải quyết vấn đề tích cực.

D. Em K gặp khó khăn trong cuộc sống nhưng không cố gắng thích ứng với sự thay đổi, và vẫn giữ thái độ tiêu cực.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) | B) | C) | D) |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

**Câu 14.** **( 2 điểm )** Em hãy nhận xét về hành vi tiêu dùng của các chủ thể trong các trrường hợp dưới đây.

a. Khi mua hàng, chị A luôn quan tâm đến chất lượng sản phẩm.

b. Bạn K thường dựa vào đánh giá của người khác khi mua hàng trực tuyến.

c. Bạn K rất thích mua sắm trên mạng, khi có khuyến mại, K thường đặt mua rất nhiều đồ để dùng dần.

d. Bạn H luôn mua sắm những sản phẩm đắt tiền để thể hiện đẳng cấp của bản thân.

**Câu 15. ( 2 điểm )** Đọc thông tin dưới đây và trả lời câu hỏ.i

Từ hai năm nay, nghề trồng trọt của gia đình ông Minh gặp khó khăn do trái cây rớt giá liên tục. Ông Minh quyết định ra thành phố làm thuê theo vụ việc. Công việc vất và, nhưng có thu nhập thường xuyên nên ông cũng yên tâm hơn. Ở nhà vẫn các công việc trước đây ông là người trụ cột thì nay vợ ông phải làm thay. Trong nhà có hai chị em Hạnh và Quân đều phải đi học, mà Quân thì còn nhỏ nên Hạnh phải cùng mẹ làm việc nhiều hơn trước. Phải lao động vất vả, Hạnh không còn được nghỉ ngơi, đi chơi những ngày nghỉ với bạn bè như trước đây.

*a. Những thay đổi nào đã đến với gia đình ông Minh? Những thay đổi đó đã tác động đến các thành viên trong gia đình như thế nào ?*

*b. Mọi người trong gia đình ông Mình cần có biện pháp nào để vượt qua sự thay đổi của hoàn cảnh ?*

**Câu 16.** **( 2 điểm )** Trên mạng xã hội có một quảng cáo về sản phẩm có tác dụng giảm cân nhanh trong thời gian ngắn, giá thành sản phẩm lại phù hợp với túi tiền của người mua. Bạn M định mua sản phẩm này về sử dụng.

*Nếu là người tiêu dùng thông minh, em có lựa chọn sản phẩm này không ? Vì sao ?*

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM. ĐỀ 1**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm )**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **C** | **D** | **A** | **C** | **B** | **D** | **A** | **B** | **C** | **D** |

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) Sai | B) Đúng | C) Đúng | D) Sai |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 14**  **2 điểm** | **- Trường hợp a.**Chị A là người tiêu dùng thông minh, vì: việc quan tâm đến chất lượng sản phẩm sẽ giúp chị A tìm mua được những sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; chất lượng tốt, an toàn cho bản thân và thân thiện với môi trường.  **- Trường hợp b.**Bạn K có hành vi tiêu dùng tốt. Vì: khi mua hàng trực tuyến, việc tham khảo thêm các ý kiến của khách hàng đã sử dụng sản phẩm ở cơ sở định mua, sẽ giúp K có cách nhìn nhận, đánh giá khách quan hơn về chất lượng của sản phẩm.  **- Trường hợp c.**Cách tiêu dùng của bạn K không phù hợp, việc đặt mua rất nhiều đồ khi có khuyến mại sẽ gây ra tình trạng lãng phí.  **- Trường hợp d.**Bạn H có hành vi tiêu dùng không tốt. Vì: việc mua sắm những sản phẩm đắt tiền để thể hiện đẳng cấp của bản thân là biểu hiện của sự phô trương, hình thức – không xuất phát từ nhu cầu sử dụng thiết yếu của bản thân. | **0.5 điểm**  **0.5 điểm**  **0.5 điểm**  **0.5 điểm** |
| **Câu 15**  **2 điểm** | Những thay đổi đã đến với gia đình ông Minh  + Người thân bị mất việc làm  + Người thân thay đổi môi trường làm việc mới  Những tác động đến các thành viên trong gia đinh  + Thay đổi về nếp sinh hoạt các thành viên trong gia đình  + Nhiều thành viên trong gia đình phải đảm nhiệm các công việc mới  + Thói quen chi tiêu, sinh hoạt giữa các thành viên cũng thay đổi  - Các biện pháp để vượt qua thay đổi trên  + Các thành viên trong gia đình cùng nhau thay đổi thói quen sinh hoạt, từng bước làm quen với hoàn cảnh mới  + Cùng nhau hỗ trợ, giúp đỡ nhau để vừa phù hợp hoàn cảnh mới vừa không bị thay đổi nhiều về tâm lý. | **0.25 điểm**  **0.25 điểm**  **0.25 điểm**  **0.25 điểm**  **0.25 điểm**  **0.5 điểm**  **0.25 điểm** |
| **Câu 16**  **2 điểm** | - Nếu là người tiêu dùng thông minh trước khi tiến hành lựa chọn sản phẩm này em cần  + Tìm hiểu kỹ về công dụng của sản phẩm có đúng như quảng cáo  + Có thể tham khảo sự tự vấn của người thân hoặc bác sĩ về tác dụng phụ của sản phẩm này nếu có  + Tham khảo những ý kiến phản hồi hoặc những đánh giá của người tiêu dùng đã mua trước đó trên các nền tảng mạng xã hội  + Cân nhắc mức độ mua hàng ở mức hợp lý để có thể kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm. | **0.5 điểm**  **0.5 điểm**  **0.5 điểm**  **0.5 điểm** |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm ) ĐỀ 2**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

**Câu 1:**Khi có một sự thay đổi đột ngột, bạn thường có cách xử lí nào sau đây ?

A. Hoảng loạn và không biết phải làm gì. B. Tìm kiếm thông tin và lên kế hoạch thích ứng.

C. Chờ đợi và xem xét tình hình trước khi hành động. D. Sợ hãi và nhờ người khác giúp đỡ.

**Câu 2:**Khi đối mặt với sự thất bại hoặc không thành công em sẽ:

A. Học từ kinh nghiệm và cố gắng lại.B. Nản lòng và từ bỏ.

C. Đổ lỗi cho người khác và hoàn toàn từ bỏ. D. Nhờ sự trợ giúp của người khác để giúp mình vượt qua.

**Câu 3:** Thích ứng tốt với thay đổi là:

A. Nóng tính, quyết đoán. B. Vội vàng, bộp chộp. C. Điềm tĩnh, gan dạ.D. Tiêu cực, bảo thủ.

**Câu 4.** Trước những thay đổi bất ngờ trong cuộc sống chúng ta phải:

A. Hoảng loạn tìm người giúp đỡ. B. Buông xuôi cho số mệnh. C. Mặc kệ tới đâu hay tới đó. D. Giữ bình tĩnh để làm chủ cảm xúc.

**Câu 5:** Biện pháp nào sau đây ***không***phải thích ứng với thay đổi trong cuộc sống ?

A. Gió chiều nào hướng theo chiều đó. B. Chấp nhận sự thay đổi là tất yếu.

C. Giữ sự bình tĩnh trong mọi hòan cảnh. D. Chủ động tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực.

**Câu 6:** Ý kiến nào sau đây ***đúng*** nói về sự thích ứng với thay đổi ?

A. Người có tính ba phải là người thiếu tự tin. B. Thích ứng với thay đổi là trải nghiệm để trưởng thành hơn.

C. Người tự tin luôn cảm thấy mình nhỏ bé, yếu đuối. D. Tính rụt rè làm cho con người dễ phát huy được khả năng của mình.

**Câu 7:** Việc làm nào dưới đây là cách tiêu dùng thông minh ?

A. Chỉ thích thanh toán bằng tiền mặt. B. Luôn chọn hàng hóa có giá rẻ để mua.

C. Yên tâm về những thông tin sản phẩm trên mạng xã hội. D. Không chi tiêu tùy tiện.

**Câu 8:** Xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lí là:

A. Mua tất cả những vật dụng, đồ dùng mình muốn. B. Tìm hiểu thông tin sản phẩm qua nhiều kênh khác nhau.

C. Chỉ mua những đồ dùng phù hợp với nhu cầu và khả năng thanh toán. D. Chọn sản phẩm đảm bảo chất lượng.

**Câu 9:** Sử dụng tiền mặt hoặc thanh toán trực tuyến là nội dung của:

A. Xác định nhu cầu chính đáng. B. Lựa chọn phương thức thanh toán phù hợp.

C. Tìm hiểu thông tin sản phẩm. D. Sử dụng sản phẩm an toàn.

**Câu 10:** Nhận định nào sau đây ***đúng*** khi bàn về vấn đề tiêu dùng thông minh ?

A. Muốn phát triển, doanh nghiệp cần phải nghiên cứu văn hóa tiêu dùng.

B. Văn hóa tiêu dùng không có vai trò gì đối với sự phát triển của đất nước.

C. Tiêu dùng chỉ có vai trò thỏa mãn các nhu cầu của người tiêu dùng. D. Không cần cân nhắc khi mua sắm, vì “chúng ta chỉ sống có một lần”.

**Câu 11:** Là học sinh, chúng ta ***không*** nên:

A. Tuân thủ cách tiêu dùng thông minh. B. Mua những đồ dùng mình thích.

C. Khích lệ người thân tiêu dùng thông minh. D. Rèn luyện thói quen tiêu dùng thông minh.

**Câu 12:** Việc làm nào dưới đây là cách sử dụng sản phẩm an toàn ?

A. Sử dụng theo lời khuyên của những bài viết trên mạng xã hội. B. Sử dụng theo kinh nghiệm của bản thân.

C. Làm theo hướng dẫn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.

D. Hàng đã quá hạn sử dụng nhưng không có biểu hiện hư hỏng vẫn dùng được.

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

**Câu 13:** Mai là một học sinh giỏi nhưng gần đây, gia đình em phải chuyển đến một tỉnh khác do công việc của bố mẹ. Việc chuyển nhà khiến Mai gặp khó khăn trong việc làm quen với môi trường học tập mới, bạn bè mới và thầy cô mới. Ban đầu, Mai cảm thấy lo lắng, cô đơn và không muốn tham gia các hoạt động tập thể ở trường. Tuy nhiên, sau một thời gian, Mai quyết định thay đổi suy nghĩ, cố gắng trò chuyện với bạn bè mới, tham gia câu lạc bộ ở trường và lên kế hoạch học tập phù hợp. Nhờ vậy, Mai dần cảm thấy thoải mái hơn và hòa nhập tốt với môi trường mới. Theo em, đâu là đáp án đúng, đâu là đáp án sai về tình huống trên

A. Mai đã thể hiện khả năng thích ứng với thay đổi bằng cách thay đổi suy nghĩ và chủ động hòa nhập.

B. Việc Mai cảm thấy lo lắng và cô đơn ban đầu cho thấy em không có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

C. Việc Mai tham gia các hoạt động tập thể và câu lạc bộ ở trường là một cách hiệu quả để thích ứng với môi trường mới.

D. Mai không cần phải cố gắng làm quen với bạn bè mới vì môi trường học tập không ảnh hưởng đến kết quả học tập của em.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) | B) | C) | D) |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

**Câu 14. ( 2 điểm)** Em hãy nhận xét về hành vi tiêu dùng của các chủ thể trong các trrường hợp dưới đây.

a. Anh C có thói quen chỉ mua sắm những sản phẩm của nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam.

b. Anh T thường mua hàng theo cảm xúc hoặc a dua theo bạn bè.

c. Anh V có thói quen so sánh giá cả và chất lượng của sản phẩm, dịch vụ trước khi quyết định mua hàng.

d. Khi mua hàng trực tuyến, bạn B thường tham khảo thêm các ý kiến của khách hàng đã sử dụng sản phẩm ở cơ sở định mua để ra quyết định.

**Câu 15. ( 2 điểm)** Bố mẹ Liên là công nhân. Trước đây, công ty phát triển tốt nên thu nhập của gia đình ổn định, đủ trang trải cho cuộc sống hằng ngày của cả gia đình và chi phí học hành của hai chị em Liên. Nhưng năm nay, các đơn đặt hàng của nước ngoài giảm hẳn, nên công ty của bố mẹ Liên phải cắt giảm biên chế công nhân, trong đó có mẹ Liên. Không còn công việc ổn định, mẹ Liên phải đi làm thuê theo vụ việc với tiền công rất ít ỏi. Trước tình trạng này, mọi chi tiêu của gia đình đều giảm, chị em Liên phải bỏ hẳn một số khoản chỉ tiêu cần thiết trước đây.

*a. Trong trường hợp trên, những thay đổi nào đã đến và ảnh hưởng như thể nào đến gia đình và chị em Liên?*

*b. Mọi người trong gia đình Liên cần phải thích ứng với những thay đổi mới như thế nào cho phù hợp ?*

**Câu 16, ( 2 điểm )** K có một số tiền mừng tuổi và tiết kiệm được. K dự định dùng số tiền này để mua một chiếc điện thoại. Khi thấy một trang mạng quảng cáo giá điện thoại định mua chỉ bằng một nửa so với giá bán ở siêu thị nhưng phải chuyển khoản trước, bạn thân của K khuyên K

nên cân nhắc và tìm hiểu cẩn thận trước khi mua nhưng K vẫn quyết định mua hàng ở trang mạng đó.

*Nếu là người tiêu dùng thông minh, em có lựa chọn mua sản phẩm ở trang mạng đó không? Vì sao?*

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM. ĐỀ 2**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm )**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **B** | **A** | **C** | **D** | **A** | **B** | **D** | **C** | **B** | **A** | **B** | **C** |

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) Đúng | B) Đúng | C) Đúng | D) Sai |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 14**  **2 điểm** | **- Trường hợp b)**Anh C là người tiêu dùng kém thông minh, vì: không phải sản phẩm nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam cũng có chất lượng tốt; mặt khác, những sản phẩm nhập khẩu thường có giá thành cao hơn so với các sản phẩm trong nước và cũng có nguy cơ cao bị làm giả (nhất là những sản phẩm của những thương hiệu nổi tiếng).  **- Trường hợp b)**Anh T có hành vi tiêu dùng không tốt. Vì: anh T mua hàng không dựa trên nhu cầu sử dụng và khả năng tài chính của bản thân, mà mua theo cảm xúc hoặc a dua theo bạn bè; việc này dễ dãn tới tình trạng lãng phí tiền bạc,…  **- Trường hợp d.**Cách tiêu dùng của anh V là phù hợp, vì anh đã có sự tìm hiểu thông tin về sản phẩm trước khi mua.  **- Trường hợp d.**Bạn B là người tiêu dùng thông minh, vì: khi mua hàng trực tuyến, việc tham khảo thêm các ý kiến của khách hàng đã sử dụng sản phẩm ở cơ sở định mua, sẽ giúp B có cách nhìn nhận, đánh giá khách quan hơn về chất lượng của sản phẩm. | **0.75 điểm**  **0.5 điểm**  **0.25 điểm**  **0.5 điểm** |
| **Câu 15**  **2 điểm** | - Những thay đổi đã đến với gia đình và chị e Liên  + Người thân bị mất việc làm  + Người thân thay đổi môi trường làm việc mới  + Thay đổi về cách thức sinh hoạt trong gia đình  - Những tác động đến các thành viên trong gia đinh  + Thay đổi về nếp sinh hoạt các thành viên trong gia đình  + Nhiều thành viên trong gia đình phải đảm nhiệm các công việc mới  + Thói quen chi tiêu, sinh hoạt giữa các thành viên cũng thay đổi  - Các biện pháp để vượt qua thay đổi trên  + Các thành viên trong gia đình cùng nhau thay đổi thói quen sinh hoạt, từng bước làm quen với hoàn cảnh mới  + Cùng nhau hỗ trợ, giúp đỡ nhau để vừa phù hợp hoàn cảnh mới vừa không bị thay đổi nhiều về tâm lý. | **0.25 điểm**  **0.25 điểm**  **0.25 điểm**  **0.25 điểm**  **0.25 điểm**  **0.25 điểm**  **0.25 điểm**  **0.25 điểm** |
| **Câu 16**  **2 điểm** | - Nếu là người tiêu dùng thông minh trước khi tiến hành lựa chọn sản phẩm này em cần  + Tìm hiểu kỹ về công dụng của sản phẩm có đúng như quảng cáo  + Cần tìm hiểu kỹ về uy tín của nhà cung cấp sản phẩm mà mình dự định mua vì việc yêu cầu chuyển tiền trước có thể gặp phải một số rủi ro  + Tham khảo những ý kiến phản hồi hoặc những đánh giá của người tiêu dùng đã mua trước đó trên các nền tảng mạng xã hội | **0.5 điểm**  **0.5 điểm**  **1 điểm** |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm ) ĐỀ 3**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

**Câu 1:** Tính cách của một người bạn được thể hiện ở sự:

A. Chân thành, cởi mở.B. Ích kỉ, hẹp hòi. C. Lợi dụng, thiếu trung thực. D. Nhờ vả quá nhiều.

**Câu 2:** Chấp nhận sự thay đổi là tất yếu có nghĩa là:

A. Trước những biến cố bất ngờ, cần biết kìm nén cảm xúc. B. Cần xác định sự thay đổi là điều không thể tránh khỏi trong cuộc sống.

C. Giữ thái độ sợ hãi, lo lắng trước sự thay đổi. D. Quyết định nhanh chóng để giải quyết thay đổi xảy ra.

**Câu 3:** Nhân vật nào sau đây ***không***  biểu hiện của người thích ứng tốt với thay đổi ?

A. Y cảm thấy thật tự hào và hãnh diện về vẻ bề ngoài của mình. B. T thấy hạnh phúc khi anh trai của mình đã cưới vợ.

C. L muốn lảng tránh người khác khi bạn có lỗi lầm.D. H luôn biết kiểm soát tiền ăn hàng tháng dù giá cả đã tăng.

**Câu 4.** Do bố mẹ chuyển nơi công tác nên bạn A phải theo bố mẹ đến nơi khác để sinh sống, học tập. Theo em bạn A đã thay đổi vê:

A. Kinh tế. B. Con người. C. Nghề nghiệp. D. Chỗ ở.

**Câu 5:** Việc làm quen được với bạn mới trong môi trường học tập mới, sẽ ***không*** giúp em là:

A. Tốn nhiều thời gian trong việc kết giao. B. Tạo dựng được nhiều mối quan hệ bạn bè.

C. Giúp đỡ trong học tập để cùng nhau tiến bộ. D. Chia sẻ với nhau nhiều điều thú vị, bổ ích.

**Câu 6.**Nhận định nào sau đây ***không đúng***khi bàn về vấn đề: thích ứng với thay đổi ?

A. Khi biến cố xảy ra, chúng ta cần giữ bình tĩnh; kiểm soát và hạn chế cảm xúc tiêu cực.

B. Chúng ta cứ duy trì cuộc sống hiện tại, không cần thiết phải thích ứng với sự thay đổi.

C. Khi biến cố xảy ra, chúng ta cần chủ động tìm cách giải quyết  theo hướng tích cực.

D. Chấp nhận là điều kiện tiên quyết để có thể đối diện và thích ứng với thay đổi.

**Câu 7:**Biểu hiện của tiêu dùng thông minh là:

A. Thấy thích thì mua. B. Ưu tiên cho nhu cầu của gia đình.

C. Luôn chi tiêu có kế hoạch. D. Ưu tiên cho nhu cầu cá nhân.

**Câu 8.**Câu tục ngữ ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí ?

A. Kiến tha lâu đầy tổ. B. Năng nhặt chặt bị. C. Tích tiểu thành đại. D. Ném tiền qua cửa sổ.

**Câu 9:** Là học sinh, chúng ta ***không***nên:

A. Mua những đồ dùng mình thích. B. Tuân thủ cách tiêu dùng thông minh. C.. Khích lệ người thân tiêu dùng thông minh. C. Rèn luyện thói quen tiêu dùng thông minh.

**Câu 10:**Người tiêu dùng thông minh là luôn:

A. Tìm mua được sản phẩm rẻ và số lượng nhiều. B. Mua được sản phẩm có chất lượng.

C. Lấy được hàng chất lượng cao, nhập ngoại. D. Thể hiện người giàu có, biết cách chi tiêu.

**Câu 11.**Nhận định nào sau đây nói ***đúng***về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu ?

A. Lập kế hoạch chi tiêu chỉ dành cho người lớn đã đi làm kiếm tiền. B. Khi lâm vào cảnh nợ nần, chúng ta mới cần lập kế hoạch chi tiêu. C. Các thói quen chi tiêu hợp lí sẽ giúp ta đạt được mục tiêu tài chính. D. Lập kế hoạch chi tiêu khiến cho việc sử dụng tiền không thoải mái.

**Câu 12:**Để xây dựng văn hóa tiêu dùng Việt Nam, người tiêu dùng cần phải:

A. Ban hành các văn bản pháp luật bảo vệ người tiêu dùng. B. Đưa ra chính sách bảo vệ người sản xuất và người tiêu dùng.

C. Cung ứng sản phẩm có chất lượng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội. D. Thực hiện tốt các hành vi tiêu dùng có văn hóa.

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

**Câu 13:** Theo em, đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai về vai trò của sáng tạo trong việc thích ứng với thay đổi ?

A. Sáng tạo giúp chúng ta tìm ra những cách giải quyết hiệu quả hơn khi đối mặt với thay đổi.

B. Sáng tạo không cần thiết nếu vấn đề đã có cách giải quyết từ trước.

C. Khi sáng tạo trong thích ứng, chúng ta có thể biến những thay đổi tiêu cực thành cơ hội.

D. Việc sáng tạo chỉ quan trọng khi thích ứng với những thay đổi lớn, không cần thiết cho những thay đổi nhỏ.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) | B) | C) | D) |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

**Câu 14 ( 3 điểm )** Em đồng tình/ không đồng tình với nhận định nào dưới đây ? Vì sao ?

a. Thay đổi xảy đến luôn đi cùng với khó khăn và tiêu cực, càng tránh được thay đổi thì càng tốt.

b. Thích ứng với thay đổi là một trải nghiệm giúp con người học hỏi để trưởng thành.

c. Ngay cả khi cuộc sống ổn định, chúng ta vẫn cần học tập và rèn luyện kĩ năng thích ứng với sự thay đổi.

d. Chúng ta có thể không kiểm soát được thay đổi xảy đến trong cuộc sống nhưng luôn kiểm soát được cách chứng ta thích ứng với thay đổi đó.

**Câu 15. ( 3 điểm )** Bạn K được lớp trưởng phân công mua những vật dụng cần thiết để chuẩn bị cho buổi dã ngoại của lớp nên đã nhờ chị gái

chở đi mua. Trên đường đi, chị bạn K hỏi: "Em đã dự tính sẽ mua những gì chưa? ". Bạn K nhanh nhảu đáp: “Cứ vào chợ, thấy món nào được thì mua thôi chị ạ!". Hãy nhận xét cách tiêu dùng của chị bạn K ?Em có cáchtư vấn về hành vi mua sắm cho bạn K như thế nào ?

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM. ĐỀ 3**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm )**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **C** | **D** | **A** | **B** | **C** | **D** | **A** | **B** | **C** | **D** |

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) Đúng | B) Sai | C) Đúng | D) Sai |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

**Câu 14 ( 3 điểm)**

a. Không đồng tình. Thay đổi không luôn đi kèm với khó khăn và tiêu cực. Thực tế, thay đổi cóthể mang lại cơ hội mới, sự phát triển và trải nghiệm tích cực nếu chúng ta biết cách nhìn nhận và thích ứng với chúng. **( 0.75 điểm )**

b. Đồng tình. Thích ứng với thay đổi không chỉ là một nhu cầu mà còn là một cơ hội để học hỏi, phát triển và trưởng thành. Việc này giúp chúng ta nắm bắt được những kỹ năng mới, tăng cường sự linh hoạt và tự tin trong môi trường thay đổi liên tục. **( 0.75 điểm )**

c. Đồng tình. Dù cuộc sống có vẻ ổn định, việc học tập và rèn luyện kỹ năng thích ứng vẫn là quan trọng. Điều này giúp chúng ta sẵn sàng đối mặt với bất kỳ thay đổi nào có thể xảy ra và phát triển một cách toàn diện trong mọi tình huống. **( 0.75 điểm )**

d. Đồng tình. Mặc dù chúng ta không thể kiểm soát được tất cả các yếu tố của cuộc sống, nhưng chúng ta luôn có quyền và khả năng kiểm soát cách chúng ta phản ứng và thích ứng với những thay đổi đó. Điều này phản ánh sự kiểm soát của chúng ta trong việc xây dựng tư duy linh hoạt và tích cực đối với thay đổi. **( 0.75 điểm )**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 15**  **3 điểm** | **- Nhận xét:**  + Chị của K là người tiêu dùng thông minh, chị đã nhắc nhở K cần ghi lại danh sách những mặt hàng cần mua. Việc liệt kê lại sẽ giúp K mua đúng những mặt hàng cần thiết; tránh lãng phí, mua những sản phẩm không cần thiết.  + Bạn K có hành vi tiêu dùng chưa tốt, khi bạn mua sắm ngẫu hứng, theo cảm xúc; chưa biết cách lập kế hoạch chi tiêu.  **- Tư vấn:**  + Bạn K nên lập danh sách các mặt hàng cần mua trước khi mua sắm.  + Bạn K cũng cần tham khảo mức giá của các sản phẩm ở nhiều cửa hàng khác nhau, để lựa chọn được những sản phẩm tốt với giá cả hợp lí. | **2.0 điểm**  **1. 0 điểm** |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm ) ĐỀ 4**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

**Câu 1:** Hành vi chi tiêu có kế hoạch, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của bản thân là:

A. Tiêu dùng không kế hoạch. B. Tiêu dùng vô tổ chức. C. Tiêu dùng lãng phí. D. Tiêu dùng thông minh.

**Câu 2:** Tiêu dùng thông minh là hành vi tiêu dùng một cách:

A. Tự do theo sở thích. B. Tùy ý và không tiết kiệm. C. Có kế hoạch phù hợp. D. Luôn vượt khả năng bản thân.

**Câu 3:** Xu hướng tiêu dùng xanh là:

A. Chỉ mua bán các sản phẩm biến đổi gen.

B. mua và sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, không gây hại cho sức khỏe con người và không đe dọa đến hệ sinh thái tự nhiên.

C. Hành vi mua sắm có tiết chế, không mua hàng hóa vô độ, thừa thãi các đồ dùng.

D. Các hành vi mua và bán các sản phẩm có bao bì màu xanh, thân thiện với môi trường.

**Câu 4.** Ý nghĩa của việc tiêu dùng thông minh là:

A. Là cách duy nhất giúp chúng ta có cảu cải dư thừa. B. Giúp người tiêu dùng mua được sản phẩm có chất lượng.

C. Giúp mỗi người tiết kiệm được tiền bạc và thời gian. D. Giúp người tiêu dùng thực hiện được kế hoạch chi tiêu.

**Câu 5**: Một trong những biểu hiện của tiêu dùng thông minh đó là việc mua sắm luôn luôn thực hiện theo:

A. Nhu cầu. B. Kế hoạch. C. Sở thích. D. Người khác.

**Câu 6:** Việc làm nào dưới đây ***thể hiện*** hành vi tiêu dùng thông minh của mỗi cá nhân?

A. Tiêu đến đâu thì lo đến đấy. B. Tự do tiêu tiền sau đó xin bố mẹ. C. Ghi chép cụ thể các khoản cần chi tiêu. D. Sử dụng thẻ tín dụng một cách thoải mái.

**Câu 7.** Hành vi tiêu dùng ***không*** thông minh là:

A. Mua những thứ chưa cần sử dụng đến. B. Mua sắm có kế hoạch.  
C. Mua sắm tiết kiệm, hiệu quả. D. Mua sắm phù hợp với đặc điểm của từng cá nhân.

**Câu 8**: Thực hiện tiêu dùng thông minh, giúp người tiêu dùng sẽ:

A. Không mất chi phí tiêu dùng. B. Được miễn phí mọi sản phẩm.

D. Tiết kiệm được tiền bạc, thời gian. C. Được thỏa mãn mọi nhu cầu cá nhân.

**Câu 9:** Ý kiến nào sau đây ***đúng*** nói về vấn đề tiêu dùng thông minh ?

A. Văn hóa tiêu dùng không có vai trò gì đối với sự phát triển của đất nước.

B. Muốn phát triển, doanh nghiệp cần phải nghiên cứu văn hóa tiêu dùng.

C. Tiêu dùng chỉ có vai trò thỏa mãn các nhu cầu của người tiêu dùng. D. Không cần cân nhắc khi mua sắm, vì “chúng ta chỉ sống có một lần”.

**Câu 10:** Trong các trường hợp dưới đây ai là người tiêu dùng ***kém*** thông minh ?

A. Khi mua hàng, chị A luôn quan tâm đến chất lượng sản phẩm.

B. Mua hàng bạn Q tìm sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng ở các địa chỉ tin cậy.

C. Anh C chỉ mua sắm những sản phẩm của nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam.

D. Mua hàng trực tuyến, bạn B thường tham khảo thêm các ý kiến của khách hàng.

**Câu 11:** Biểu hiện tin tưởng đối với các hàng hóa có nguồn gốc trong nước đang thể hiện là:

A. Ưu tiên và tôn vinh hàng Việt. B. Tôn vinh và dùng dùng các hàng ngoại nhập.

C. Không coi trọng các hàng hóa xuất xứ Việt. D. Không ưu tiên các mặt hàng Việt giá rẻ.

**Câu 12:** Ông bà ở quê lên chơi mang cho rất nhiều rau, trứng, cá. Vận dụng cách tiêu dùng thông minh, em sẽ:

A. Đem ra chợ bán để có tiền mua đồ ăn khác. B. Nấu ăn hết trong một lần để không lãng phí đồ ăn.

C. Rủ bạn đến ăn cho hết thực phẩm, còn đâu đem đi đồ. D. Lên kế hoạch sử dụng các đồ ăn trong khoảng thời gian ngắn để tránh lãng phí.

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

**Câu 13:** Trong cuộc sống, khi phải đối mặt với sự ra đi của người thân, có những quan điểm như sau. Theo em, đâu là quan điểm đúng, đâu là

quan điểm sai ?

A. Sự ra đi của người thân là một thay đổi nhỏ trong cuộc sống mà mỗi người phải đối diện.

B. Sự ra đi của người thân không ảnh hưởng đến tâm lý và cảm xúc của các thành viên trong gia đình.

C. Chấp nhận sự mất mát và tìm cách đối diện với nỗi đau là cách giúp ta thích ứng với sự thay đổi này.

D. Sự ra đi của người thân là điều không thể tránh khỏi và chúng ta cần phải chấp nhận nó để tiếp tục cuộc sống.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) | B) | C) | D) |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

**Câu 14. ( 2 điểm )** Theo em vì sao phải thích ứng với thay đổi trong cuộc sống? Để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống theo em mỗi cá nhân cần phải làm gì ?

**Câu 15. ( 2 điểm)** Em hãy cho biết biểu hiện của người tiêu dùng thông minh và người tiêu dùng kém thông minh. Những hành vi tiêu dùng thông minh mang lại lợi ích gì ?

**Câu 16 ( 2 điểm )** H được mẹ giao nhiệm vụ cùng em gái 10 tuổi đi mua vở, đồ dùng học tập chuẩn bị cho năm học mới. Thấy hai anh em chuẩn bị đến cửa hàng văn phòng phẩm, mẹ nhắc H ghi ra những thứ cần mua nhưng H cho rằng cứ đến cửa hàng là sẽ mua được đầy đủ. Vận dụng cách tiêu dùng thông minh để nhận xét hành vi mua sắm của mẹ H và H trong trường hợp trên ?.

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM. ĐỀ 4**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm )**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **D** | **C** | **B** | **A** | **B** | **C** | **A** | **D** | **B** | **C** | **A** | **D** |

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) Đúng | B) Sai | C) Đúng | D) Đúng |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

**Câu 14. ( 2 điểm )**

|  |  |
| --- | --- |
| - Giúp chúng ta phát triển khả năng đối phó với khó khăn và thách thức, từ đó giúp cuộc sống trở nên dễ dàng hơn.  - Khi thích ứng với những thay đổi, chúng ta có cơ hội học hỏi, rèn luyện và phát triển những kỹ năng mới, từ đó nâng cao giá trị bản thân.  - Giúp chúng ta duy trì sự ổn định và cân bằng trong cuộc sống, tránh được những cảm xúc tiêu cực và giảm thiểu căng thẳng.  - Giúp chúng ta tận hưởng cuộc sống một cách trọn vẹn hơn, biết cách tận dụng các cơ hội mới và sống tích cực hơn.  - Quá trình thích ứng với thay đổi giúp chúng ta trở nên tự tin hơn vào khả năng của mình  và kiên nhẫn hơn trong việc đối mặt với các thách thức trong cuộc sống  - Chấp nhận sự thay đổi là tất yếu. Thay đổi thường xảy ra ngoài tầm kiểm soát nên thay vì đỏi lỗi, tức giận hay lo lắng thì hãy chấp nhận đẻ đối diện và thích ứng.  - Giữ bình tĩnh để làm chủ cảm xúc và có thêm thời gian để suy xét vấn đề một cách sáng suốt tránh vội vàng đuea ra những quyết định sai lầm gây ảnh hưởng tiêu cực.  - Tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực: viecj gì cũng có cách giải quyết nên cần cân nhắc, tham khảo và tìm hiểu để có cách giải quyết tốt nhất phù hợp với bản thân và hoàn cảnh | **0.5 điểm**  **0.5 điểm**  **0.5 điểm**  **0.5 điểm** |

**Câu 15. ( 2 điểm)**

**- Biểu hiện của người tiêu dùng thông minh:**

+ Lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với bản thân và gia đình, tìm hiểu kĩ các thông tin về sản phẩm trước khi mua sắm. **( 0.25 điểm )**

+ Sử dụng những sản phẩm an toàn, hiệu quả không gây hại cho sức khỏe bản thân và thân thiện với môi trường. Xác định hình thức mua sắm và thanh toán phù hợp. **( 0.25 điểm )**

**- Biểu hiện của người tiêu dùng kém thông minh:**

+ Mua sắm ngẫu hứng, không có kế hoạch chi tiêu. Mua sắm vượt quá nhu cầu sử dụng và khả năng tài chính của bản thân. **( 0.25 điểm )**

+ Không tìm hiểu kĩ các thông tin về sản phẩm. Sử dụng những sản phẩm kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ. **( 0.25 điểm )**

**- Lợi ích của tiêu dùng thông minh:** Giúp người tiêu dùng mua được sản phẩm có chất lượng, phù

hợp với mục đích tiêu dùng của cá nhân, tiết kiệm thời gian, tiền bạc, thực hiện được kế hoạch chi tiêu, bảo vệ sức khoẻ và quyền lợi của người

tiêu dùng. **( 1 điểm )**

**Câu 16. ( 2 điểm )**

- Mẹ H là nhười tiêu dùng thông minh, mẹ đã nhắc nhở H cần ghi lại danh sách những mặt hàng cần mua. Việc liệt kê lại sẽ giúp H mua đúng những mặt hàng cần thiết; tránh lãng phí, mua những sản phẩm không cần thiết. **( 1.5 điểm )**

+ H có hành vi tiêu dùng chưa tốt, khi bạn mua sắm ngẫu hứng, theo cảm xúc; chưa biết cách lập kế hoạch chi tiêu. **( 0.5 điểm )**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm ) ĐỀ 5**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

**Câu 1:** Để đảm bảo sức khỏe cho cả nhà. Theo em, việc làm của mỗi chúng ta là:

A. Luôn tự tạo ra được sự tăng trưởng trong kinh tế. B. Tạo ra được thói quen tiêu dùng lành mạnh, giữ gìn được sức khỏe của cả nhà.

C. Có thói quen giúp tiết kiệm tiền cho gia đình. D. Theo xu hướng của mạng xã hội, không bị lỗi thời.

**Câu 2:** Để xây dựng văn hóa tiêu dùng người Việt Nam cần phải:

A. Cung ứng sản phẩm có chất lượng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội. B. Thực hiện tốt các hành vi tiêu dùng có văn hóa.

C. Ban hành các văn bản pháp luật bảo vệ người tiêu dùng. D. Đưa ra chính sách bảo vệ người sản xuất và người tiêu dùng.

**Câu 3:** Nội dung nào dưới đây ***không*** thể hiện ý nghĩa của việc tiêu dùng thông minh ?

A. Mua được sản phẩm chất lượng. B. Tiết kiệm được tiền bạc.

C. Thực hiện được kế hoạch chi tiêu. D. Bị nhiều bạn bè xa lánh.

**Câu 4:** Tiêu dùng thông minh là hành vi tiêu dùng một cách:

A. Tự do theo sở thích. B. Tùy ý và không tiết kiệm. C. Tiết kiệm và hiệu quả. D. Luôn vượt khả năng bản thân.

**Câu 5:** Thực hiện tiêu dùng thông minh, giúp người tiêu dùng:

A. Không mất chi phí tiêu dùng. B. Thực hiện tốt kế hoạch chi tiêu.

C. Sẽ được miễn phí mọi sản phẩm. D. Được thỏa mãn mọi nhu cầu cá nhân.

**Câu 6:** Biểu hiện của tiêu dùng thông minh đó là việc mua sắm luôn luôn thực hiện theo kế hoạch và phù hợp với:

A. Đặc điểm bản thân. B. Mọi sở thích bản thân. C. Yêu cầu của người thân. D. Đòi hỏi của người thân.

**Câu 7:**  Những thay đổi có thể đến từ ... bên ngoài hay từ ... mỗi người.” là do:

A. Điều kiện; người thân. B. Hoàn cảnh; bản thân. C. Yếu tố; gia đình. D. Tác động; nội tâm.

**Câu 8:** Chấp nhận sự thay đổi tất yếu có nghĩa là:

A. Cần xác định sự thay đổi là điều không thể tránh khỏi trong cuộc sống. B. Trước những biến cố bất ngờ, cần biết kìm nén cảm xúc.

C. Giữ thái độ sợ hãi, lo lắng trước sự thay đổi. D. Quyết định nhanh chóng để giải quyết thay đổi xảy ra.

**Câu 9.** Yếu tố tâm sinh lí lứa tuổi có thể dẫn đến sự thay đổi là:

A. Vóc dáng và tính cách. B. Sức khỏe và vóc dáng. C. Sức khỏe và chiều cao. D. Tính cách và công việc.

**Câu 10.** Do sự biến đổi của khí hậu hiện nay trong cuộc sống chúng ta hay gặp sự thay đổi là:

A. Điều kiện sống thay đổi về kinh tế. B. Mưa bão thất thường không lường trước được.

C. Sức khỏe suy giảm nghiêm trọng. D. Công việc thay đổi liên tục.

**Câu 11.** Trong thời đại khoa học công nghệ mới ngày nay chúng ta có thể gặp những thay đổi nào sau đây ?

A. Sức khỏe suy giảm nghiêm trọng. B. Cuộc sống gia đình bị xáo trộn.

C. Robot và tự động hóa, trí tuệ nhân tạo. D. Thu nhập của gia đình bị suy giảm.

**Câu 12:**Khi đối mặt với sự thất bại hoặc không thành công mỗi con người chúng ta cần:

A. Nản lòng và từ bỏ. B. Đổ lỗi cho người khác và hoàn toàn từ bỏ.

C. Nhờ sự trợ giúp của người khác để giúp mình vượt qua. D. Học từ kinh nghiệm và cố gắng lại.

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

**Câu 13:**  Hùng là một học sinh lớp 9 sống trong một gia đình có điều kiện kinh tế ổn định. Tuy nhiên, đột ngột bố mẹ em gặp khó khăn tài chính, khiến gia đình phải cắt giảm các khoản chi tiêu. Hùng phải rời lớp học thêm tiếng Anh yêu thích, chuyển sang tự học ở nhà. Ban đầu, Hùng cảm thấy thất vọng vì không có sự hỗ trợ trực tiếp từ giáo viên. Nhưng sau đó, em tìm kiếm các tài liệu học trực tuyến miễn phí và lập kế hoạch tự học chi tiết. Dần dần, Hùng không chỉ cải thiện được kỹ năng tiếng Anh mà còn học được cách quản lý thời gian và tinh thần tự giác.

Theo em, đâu là phát biểu đúng, đâu là phát biểu sai về tình huống trên:

A. Hùng đã chứng minh rằng khả năng thích ứng với thay đổi phụ thuộc vào việc biết tận dụng các nguồn lực sẵn có và quản lý thời gian.\

B. Việc Hùng thất vọng ban đầu cho thấy em chưa hiểu rõ về tầm quan trọng của việc chấp nhận thay đổi là tất yếu.

C. Hành động lập kế hoạch và tự học của Hùng không phải là yếu tố quan trọng, vì thành công trong học tập chủ yếu phụ thuộc vào giáo viên và môi trường học.]

D. Hùng không biết biến khó khăn thành cơ hội phát triển các kỹ năng quan trọng.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) | B) | C) | D) |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

**Câu 14. ( 2 điểm )** Bạn B lần đầu sống xa nhà để lên thành phố học. Ở một mình, B chưa biết cân đối tài chính, mua sắm nhiều thứ không cần thiết nên thường xuyên bị thiếu tiền ăn, thậm chí tiêu cả vào tiền thuê nhà. Sống một mình, không có ai nhắc nhở nên nhiều khi B mải chơi theo bạn, đi sớm về khuya, không để ý chuyện học tập. Em hãy vận dụng cách thích ứng với sự thay đổi để tư vấn cho các bạn trong những tình huống dưới này ?

**Câu 15. ( 2 điểm )** Em hãy nêu những điểm cần lưu ý trong việc xây dựng kế hoạch chi tiêu, tìm hiểu thông tin sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn và lựa chọn phương thức thanh toán. Theo em, những việc làm đó mang lại lợi ích gì cho người tiêu dùng ?

**Câu 16. ( 2 điểm)** Bạn D rất thích các món ăn chế biến từ hải sản. Thấy ở chợ có người bán hộp thịt cua, ghẹ với giá rẻ hơn hẳn so với mua hàng tươi sống, D quyết định mua mặc dù không rõ nguồn gốc. Vận dụng cách tiêu dùng thông minh để nhận xét hành vi mua sắm của D trong tình huống trên ?.

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM. ĐỀ 5**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm )**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **B** | **A** | **D** | **C** | **B** | **A** | **C** | **D** | **A** | **B** | **C** | **D** |

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) Đúng | B) Đúng | C) Sai | D) Đúng |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

**Câu 14. ( 2 điểm )** Tình huống: B sống xa nhà, gặp khó khăn về tài chính và quản lý thời gian.

- B nên tạo ra một kế hoạch tài chính cụ thể, ghi lại các khoản chi tiêu hàng tháng và ưu tiên những chi phí cần thiết như tiền thuê nhà và tiền ăn. **( 0.5 điểm )**

- B cũng cần tự giới hạn việc chi tiêu cho những hoạt động giải trí và mua sắm không cần thiết, có thể sử dụng các ứng dụng quản lý tài chính để theo dõi chi tiêu. **( 0.5 điểm )**

- B nên tạo ra một lịch học và làm việc cụ thể, giúp phân bổ thời gian một cách hợp lý giữa học tập, công việc và thời gian giải trí. **( 0.5 điểm )**

- B cũng cần tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè hoặc những người sống gần đó, có thể họ sẽ cung cấp sự nhắc nhở và hỗ trợ khi cần. **( 0.5 điểm )**

**Câu 15. ( 2 điểm )** Những điểm cần lưu ý trong việc xây dựng kế hoạch chi tiêu, tìm hiểu thông tin sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn và lựa chọn phương thức thanh toán.

- Chỉ mua những vật dụng phục vụ cho nhu cầu thiết yếu của cuộc sống, phù hợp với khả năng thanh toán và nhu cầu của bản thân.**0.25 điểm )**

- Khi cần mua các sản phẩm nên tìm hiểu các thông tin về chất lượng, giá cả, công dụng, mẫu mã,.. bằng cách sử dụng nhiều nguồn thông tin khác nhau để chọn lọc thông tin chính xác nhất. **( 0.5 điểm )**

- Chỉ sử dụng những sản phẩm có n guồn gốc đảm bảo chất lượng, đọc kĩ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng và sử dụng đúng cách. Trước khi thanh toán cần kiểm tra kĩ sản phẩm, giá cả, số tiền phải thanh toán. **( 0.5 điểm )**

- Khi mua hàng trực tuyến, cần kiểm tra kĩ hàng hóa khi nhận, chỉ thanh toán trước với các thương hiệu uy tín. Bảo mật thông tin, tài khoản và lưu lại hóa đơn, chứng từ giao dịch để xử lí cần thiết. **( 0.5 điểm )**

Những việc làm trên giúp người tiêu dùng có thể tiết kiệm chi phí mua sắm, đảm bảo chất lượng sản phẩm và đảm bảo được an toàn khi mua sắm. **( 0.25 điểm )**

**Câu 16. ( 2 điểm)** Bạn D có hành vi tiêu dùng chưa hợp lí. Việc D mua sản phẩm có giá thành rẻ hơn rất nhiều so với mặt bằng chung; lại không rõ nguồn gốc, sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân D và gia đình. **( 2 điểm )**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm ) ĐỀ 6**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

**Câu 1:** Mỗi cá nhân cần phải thích ứng với sự thay đổi là:

A. Sự thay đổi giúp cho bản thân tự nâng cao ý thức, lòng tự trọng của mỗi người.

B. Bắt buộc con người phải phát triển theo hướng mà người đưa ra kỷ luật mong muốn.

C. Thích ứng với sự thay đổi giúp cho bản thân dễ dàng học tập và phát triển hơn.

D. Việc thay đổi giúp cho xã hội không có sự phân biệt đối xử, phân cấp giai tầng.

**Câu 2:** Sử dụng tiền mặt hoặc thanh toán trực tuyến là nội dung của:

A. Xác định nhu cầu chính đáng. B. Tìm hiểu thông tin sản phẩm.

C. Sử dụng sản phẩm an toàn. D. Lựa chọn phương thức thanh toán phù hợp.

**Câu 3:** Nhận định nào sau đây ***đúng*** khi nói về vấn đề tiêu dùng thông minh ?

A. Văn hóa tiêu dùng không có vai trò gì đối với sự phát triển của đất nước.

B. Muốn phát triển, doanh nghiệp cần phải nghiên cứu văn hóa tiêu dùng.

C. Tiêu dùng chỉ có vai trò thỏa mãn các nhu cầu của người tiêu dùng. D. Không cần cân nhắc khi mua sắm, vì “chúng ta chỉ sống có một lần”.

**Câu 4:** Văn hóa tiêu dùng của Việt Nam lại có tính đa dạng là:

A. Vì người Việt chịu ảnh hưởng nhiều từ các nền văn hóa.

B. Dựa trên cơ sở đa dạng về văn hóa song đều hướng theo trào lưu những giá trị mới.

C. Đặc trưng văn hóa của người Việt Nam là yếu tố dịch chuyển, thay đổi.

D. Người Việt thường có các thay đổi nhanh chóng trước các trào lưu mới.

**Câu 5:** Việc làm nào dưới đây ***thể hiện*** hành vi tiêu dùng thông minh của mỗi cá nhân ?

A. Vay tín dụng đen để trả vào nhưng khoản còn nợ. B. Xây dựng dự toán chi tiêu trong tháng.

B. Luôn mua sắm những gì mình thích dù ko có tiền. D. Mượn bạn bè mua cái mình thích rồi tính sau.

**Câu 6:** Nếu mẹ cho em một số tiền để mua sách thì em sẽ:

A. Mua đồ chơi và dành tiền mua sách sau. B. Vay thêm tiền của bạn để có thể mua đồ chơi.

C. Dành tiền mua sách vì học hành là quan trọng, đồ chơi có thể mua sau. D. Xin thêm tiền để làm sinh nhật.

**Câu 7:** Ông bà ở quê lên chơi mang cho em rất nhiều rau, trứng, cá. Cách tiêu dùng thông minh của em sẽ là:

A. Đem ra chợ bán để có tiền mua đồ ăn khác. B. Nấu ăn hết trong một lần để không lãng phí đồ ăn.

C. Rủ bạn đến ăn cho hết thực phẩm, còn đâu đem đi đồ. D. Lên kế hoạch sử dụng các đồ ăn trong khoảng thời gian ngắn để tránh lãng phí.

**Câu 8.** Khi em bị ngã xe, thấy chân trái của mình bị sưng tấy và đau nhức rất nhiều. Ngay lúc đó em sẽ:

B. Cố gắng bình tĩnh, tìm cách cố định chân chờ người đưa đến bệnh viện. A. Nhăn nhó cầu cứu mọi người giúp đỡ.

C. Ngồi ở giữa đường, không dám động đậy sợ nặng thêm. D. Tự mình cố gắng đi đến bệnh viện không cần ai giúp đỡ.

**Câu 9: Hiện tượng nào dưới đây *không* dẫn đến sự thay đổi trong cuộc sống của gia đình ?**

**A. Công việc của bố thay đổi nên thường xuyên đi làm về muộn. B. Một thành viên của gia đình gặp vấn đề về sức khỏe.**

**C. Bố mẹ tổ chức sinh nhật cho một thành viên trong gia đình. D. Khu vực gia đình đang sinh sống xuất hiện nhiều khu công nghiệp.**

**Câu 10:** Chấp nhận sự thay đổi là:

A. Cần xác định sự thay đổi là điều không thể tránh khỏi trong cuộc sống. B. Trước những biến cố bất ngờ, cần biết kìm nén cảm xúc. C. Giữ thái độ sợ hãi, lo lắng trước sự thay đổi. D. Quyết định nhanh chóng để giải quyết thay đổi xảy ra.

**Câu 11.** Khi đang đi trên đường gặp trời mưa bất chợt ta phải:

A. Chạy thật nhanh. B. Hoảng loạn không biết phải làm gì. C. Sợ hãi, đứng yên tại chỗ. D. Tìm chỗ trú mưa.

**Câu 12.** Bố, mẹ hứa chiều sẽ dẫn em đi chơi công viên nhưng do bận công việc đột xuất. Lúc đó em sẽ:

A. Cau có, bực bội không nói chuyện với bố mẹ. B. Ở nhà chờ khi nào bố mẹ có thời gian rảnh sẽ dẫn đi.

C. Tự đi không cần đến bố mẹ nữa. D. Đóng cửa nằm một mình không thèm nói chuyện với ai.

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

**Câu 13:** Dựa vào kiến thức của bài, em hãy cho biết đâu là trường hợp đúng, đâu là trường hợp sai trong các tình huống trên ?

A. Bạn A nghĩ rằng khi gặp thay đổi trong cuộc sống, nên đổ lỗi cho hoàn cảnh thay vì chấp nhận và thích ứng với nó.

B. Ông B quyết định giữ bình tĩnh khi gia đình gặp sự thay đổi lớn, giúp ông suy nghĩ rõ ràng và đưa ra quyết định sáng suốt.

C. Trong khi bạn C gặp sự thay đổi về sức khỏe, bạn C lo lắng và không tìm cách giải quyết, khiến vấn đề trở nên tồi tệ hơn.

D. Chị D đã quyết định tìm kiếm giải pháp tích cực khi môi trường sống của mình thay đổi, giúp chị thích nghi và phát triển bản thân.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) | B) | C) | D) |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

**Câu 14. ( 2 điểm )**

a. Mẹ bạn P bị đột quỵ phải nằm liệt một chỗ, sinh hoạt cá nhân cũng cần có người hỗ trợ. P lo lắng cho mẹ và thấy lúng túng khi trong nhà vừa thiếu bàn tay mẹ vừa cần có người chăm sóc cho mẹ.

b. Bố mẹ bạn S có cơ hội đi làm việc ở xa với thu nhập tốt hơn nên đã gửi S về quê sống cùng ông bà để bố mẹ đi lao động. S gặp nhiều khó khăn để thích ứng với hoàn cảnh mới khi vừa phải sống xa bố mẹ, lại chuyển nơi ở, chuyển trường.

**Câu 15. ( 2 điểm )** Em hãy cho biết biểu hiện của người tiêu dùng thông minh và người tiêu dùng kém thông minh. Những hành vi tiêu dùng thông minh mang lại lợi ích gì ?

**Câu 16. ( 2 điểm)** Một người bạn thân trong lớp gửi thông tin về loại áo chống nắng rất hợp với tuổi học sinh, được giảm giá 20% nếu mua từ 2 áo trở lên và rủ C cùng mua để được hưởng khuyến mại. C cân nhắc và quyết định từ chối vì không có nhu cầu.Vận dụng cách tiêu dùng thông minh để nhận xét hành vi mua sắm của C trong tình huống trên ?.

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM. ĐỀ 6**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. ( 4 điểm )**

**1. Câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn. ( 3 điểm )**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **C** | **D** | **B** | **A** | **B** | **C** | **D** | **B** | **C** | **A** | **D** | **B** |

**2. Câu hỏi TN đúng sai. ( 1 điểm )**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 13:** | A) Sai | B) Đúng | C) Sai | D) Đúng |

**B. PHẦN TỰ LUẬN. ( 6 điểm )**

**Câu 14. ( 2 điểm )**

a. Tình huống: Mẹ của P bị đột quỵ, cần sự hỗ trợ trong sinh hoạt hàng ngày.

- P có thể xem xét việc thuê người giúp việc hoặc nhận sự hỗ trợ từ gia đình hoặc bạn bè gần nhà.P cũng cần tìm hiểu và áp dụng các phương pháp chăm sóc và hỗ trợ cho người bệnh đột quỵ, có thể tìm kiếm sự hướng dẫn từ các chuyên gia y tế. **( 0.5 điểm )**

- Ngoài ra, P cũng cần chăm sóc bản thân để tránh căng thẳng và kiểm soát tốt tình hình tinh thần của mình. ( **0.25 điểm )**

b. Tình huống: S sống xa bố mẹ, đang thích ứng với cuộc sống mới.

- S nên tìm cách kết nối thường xuyên với bố mẹ qua điện thoại, video call hoặc những phương tiện truyền thông xã hội khác để giảm bớt sự nhớ nhà. **( 0.5 điểm )**

- S cũng cần tìm hiểu về nơi sống mới, tìm kiếm thông tin về cộng đồng địa phương và tham gia vào các hoạt động xã hội để tạo ra mối quan hệ mới và cảm thấy thuận tiện hơn. **( 0.5 điểm )**

- Ngoài ra, việc tạo ra một mạng lưới hỗ trợ địa phương, như bạn bè, người thân hoặc cố vấn tâm lý, cũng sẽ giúp S vượt qua những khó khăn ban đầu. **( 0.25 điểm )**

**Câu 14. ( 2 điểm )**

\* Biểu hiện tiêu dùng thông minh**.**

- Tìm hiểu kĩ các sản phẩm trước khi mua.Có kế hoạch chi tiêu cụ thể. **( 0.25 điểm )** - Sử dụng nguồn thông tin đa dạng để tìm hiểu về mặt hàng muốn mua. **( 0.25 điểm )**

- Giữ gìn, bảo dưỡng sản phẩm cẩn thận để kéo dài tuổi thọ và giá trị sử dụng của chúng. **( 0.25 điểm )**

\* Biểu hiện tiêu dùng kém thông minh.

- Mua sắm bừa bãi, không có kế hoạch. Dễ tin lời quảng cáo, không tìm hiểu kĩ thông tin. **( 0.25 điểm )**

- Chi tiêu không kiểm soát, vượt quá khả năng tài chính của bản thân. **( 0.25 điểm )**

- Sử dụng đồ dùng bừa bãi, không chú ý bảo trì bảo dưỡng. **( 0.25 điểm )**

**\* Lợi ích của tiêu dùng thông minh:**giúp người tiêu dùng mua được sản phẩm có chất lượng, phù hợp với mục đích tiêu dùng của cá nhân, tiết kiệm thời gian, tiền bạc, thực hiện được kế hoạch chi tiêu, bảo vệ sức khoẻ và quyền lợi của người tiêu dùng. **( 0.5 điểm )**

**Câu 16. ( 2 điểm)** Bạn C là người tiêu dùng thông minh, vì bạn đã biết lựa chọn mua sắm những sản phẩm phù hợp; không mua những sản phẩm mà bản thân không có nhu cầu sử dụng. **( 2 điểm )**